

Để quá trình tiếp thu kiến thức mới trở nên dễ dàng và đạt hiệu quả nhất, trước khi bắt đầu bài học mới các em cần có sự chuẩn bị nhất định qua việc tổng hợp nội dung kiến thức lý thuyết trọng tâm, sử dụng những kiến thức hiện có trả lời câu hỏi liên quan. Dưới đây chúng tôi đã soạn sẵn Lời giải Bài 13: Giun đũa môn Sinh học lớp 7, giúp các em tiết kiệm thời gian. Nội dung chi tiết được chia sẻ dưới đây.

**Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 13 trang 48, 49****Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 13 trang 48**

Thảo luận và trả lời các câu hỏi sau:

- Giun cái dài và mập hơn giun đực có ý nghĩa gì?
- Nếu giun đũa thiếu lớp vỏ cuticun thì số phận chúng như thế nào?
- Ruột thẳng và kết thúc tại hậu môn của giun đũa so với ruột phân nhánh của giun dẹp (chưa có hậu môn) thì tốc độ tiêu hóa ở loài nào cao hơn? Tại sao?
- \*Nhờ đặc điểm nào giun đũa chui được vào ống mật và hậu quả sẽ như thế nào?

**Lời giải:**

- Kích thước con cái to hơn có ý nghĩa trong sinh sản vì chúng sinh sản rất nhiều
- Vỏ cutincun có vai trò như bộ giáp bảo vệ chúng không bị tiêu hủy bởi dịch tiêu hóa ở ruột → nếu thiếu sẽ bị tiêu hủy → chết
- Ruột thẳng và kết thúc tại hậu môn của giun đũa tiến hóa hơn vì con đường dẫn truyền thức ăn ngắn hơn và giun đũa vừa tiêu hóa vừa hấp thụ chất dinh dưỡng → hiệu quả tiêu hóa nhanh và hấp thụ nhiều chất dinh dưỡng.
- Đặc điểm cơ thể thon dài như chiếc đũa thon gọn 2 đầu → chui được vào ống mật. khi chui được vào cơ dọc phát triển dẫn đến hậu quả bị tắc ống mật, ruột mất chất dinh dưỡng, gây độc tố cho cơ thể.  
→ Cơ thể vật chủ ngày càng ốm yếu, xanh xao, gây đau bụng.

**Trả lời câu hỏi Sinh 7 Bài 13 trang 49**

Dựa vào sơ đồ vòng đời của giun đũa và thông tin trên, thảo luận và trả lời các câu hỏi sau:

- Rửa tay trước khi ăn và không ăn rau sống có liên quan gì đến giun đũa?
- Tại sao y học khuyên mỗi người nên tẩy giun từ 1-2 lần trong 1 năm?

**Lời giải:**

- Ở tay và rau sống có rất nhiều giun đũa, nếu không rửa sạch thì cơ thể sẽ rất dễ bị giun đũa xâm nhập → ảnh hưởng đến hệ tiêu hóa.
- Vì ở trong ruột có nhiều giun đũa kí sinh, làm ảnh hưởng trực tiếp đến hệ đường ruột → diệt định kì.

**Giải bài tập SGK Sinh học 7 Bài 13**

**Bài 1 (trang 49 sgk Sinh học 7)**

Đặc điểm cấu tạo nào của giun đũa khác với sán lá gan ?

**Lời giải:**

Sán lá gan	Giun đũa
- Cơ thể hình lá, dẹp theo chiều lưng bụng.	- Cơ thể thon dài, 2 đầu thon lại. - Tiết diện ngang hình tròn.
- Các giác bám phát triển. - Phát triển cơ dọc, cơ vòng, cơ lưng bụng.	- Có lớp vỏ cutincun bọc ngoài cơ thể. - Cơ dọc phát triển
- Có hai nhánh ruột vừa tiêu hóa vừa dẫn thức ăn nuôi cơ thể, không có hậu môn.	- Ống tiêu hóa bắt đầu từ miệng, kết thúc ở hậu môn.
- Sinh sản: + Lưỡng tính (có bộ phận đực và cái riêng, có tuyến noãn hoàng). + Đẻ 4000 trứng mỗi ngày.	- Sinh sản: + Phân tính, tuyến sinh dục đực và cái đều ở dạng ống. + Thụ tinh trong, con cái đẻ khoảng 200000 trứng một ngày.

**Bài 2 (trang 49 sgk Sinh học 7)**

Nêu tác hại của giun đũa với sức khỏe con người ?

**Lời giải:**

Tác hại của giun đũa đối với sức khỏe con người.

- Giun đũa kí sinh ở ruột non lấy chất dinh dưỡng của cơ thể, đôi khi có thể làm tắc ruột.
- Giun đũa kí sinh nếu chui vào ống mật sẽ làm tắc ống mật.
- Giun đũa tiết độc tố, làm cơ thể bị ngộ độc.

- Người mắc giun đũa có khả năng lây bệnh cao cho cộng đồng.

### **Bài 3 (trang 49 sgk Sinh học 7)**

Nêu các biện pháp phòng chống giun đũa kí sinh ở người ?

#### **Lời giải:**

Các biện pháp phòng chống giun đũa kí sinh ở người là:

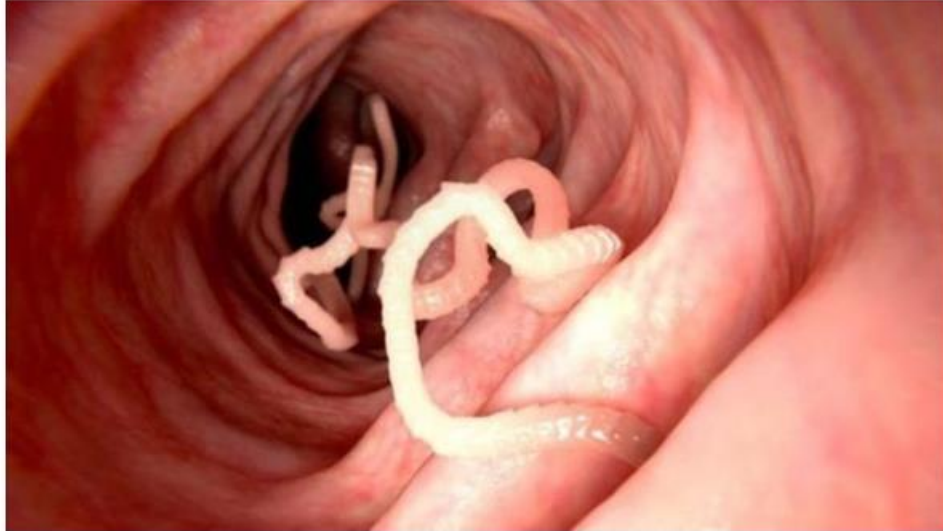
- Ăn chín, uống sôi,
- Rửa tay sạch sẽ trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh,
- Giữ vệ sinh cá nhân và nơi sống,
- Thức ăn bảo quản trong lồng bàn, tủ kín; không sử dụng thực phẩm ôi thiu.
- Diệt trừ ruồi nhặng,
- Xây dựng khu vực vệ sinh an toàn, khoa học.
- Sử dụng phân xanh một cách khoa học vì lợi ích và sức khỏe của gia đình và cộng đồng.

### **Lý thuyết Sinh 7 Bài 13**

#### **NGÀNH GIUN TRÒN**

Giun tròn khác với giun dẹp ở chỗ: tiết diện ngang cơ thể tròn, bắt đầu có khoang cơ thể chưa chính thức và ống tiêu hóa phân hóa. Chúng sống trong nước, đất ẩm và kí sinh ở cơ thể động, thực vật và người

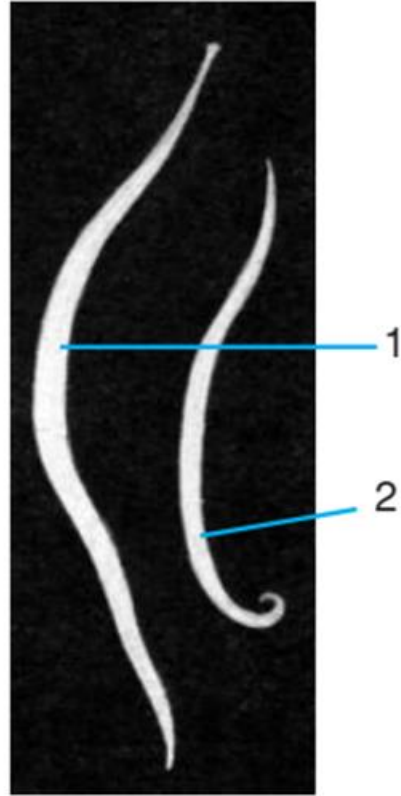
Giun đũa thường kí sinh ở ruột non người, nhất là ở trẻ em, gây đau bụng, đôi khi gây tắc ruột và tắc ống mật.



Giun đũa kí sinh trong ruột non người.

### **I. Cấu tạo ngoài**

- Cơ thể giun đũa dài bằng chiếc đũa (khoảng 25 cm). Lớp vỏ cutin bọc ngoài cơ thể luôn căng tròn, có tác dụng như bộ áo giáp, giúp giun đũa không bị tiêu hủy bởi các dịch tiêu hóa trong ruột non người.

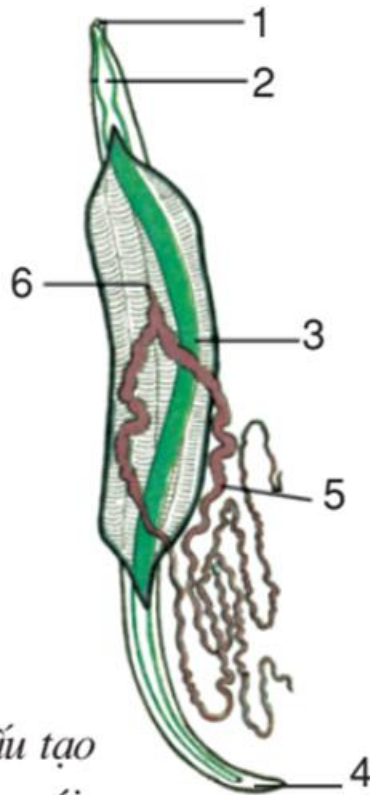


*Hình 13.1. Hình dạng giun đũa  
1. Giun cái to, dài ; 2. Giun đực,  
nhỏ, ngắn, đuôi cong.*

## II. Cấu tạo trong và di chuyển

### 1. Cấu tạo trong

- Cơ thể giun đũa hình ống. Thành cơ thể có lớp biểu bì và lớp cơ dọc phát triển. Bên trong là khoang cơ thể chưa chính thức.
- Trong khoang có: ống tiêu hóa bắt đầu từ lỗ miệng ở phía trước cơ thể giữa ba môi bé, và kết thúc ở lỗ hậu môn; các tuyến sinh dục dài và cuộn khúc như búi chỉ trắng ở xung quanh ruột.



Hình 13.2. Cấu tạo trong giun đũa cái

1. Miệng ; 2. Hầu ; 3. Ruột.  
4. Hậu môn ; 5. Tuyến sinh dục ;  
6. Lỗ sinh dục cái.

## 2. Di chuyển:

Cơ thể chỉ có cơ dọc phát triển nên giun đũa di chuyển hạn chế, chúng chỉ cong cơ thể lại và duỗi ra. Cấu tạo này thích hợp với động tác chui rúc trong môi trường kí sinh.

## III. Dinh dưỡng

- Thức ăn đi theo một chiều theo ống ruột thẳng từ miệng tới hậu môn. Hầu phát triển giúp hút chất dinh dưỡng vào nhanh và nhiều.

- Giun đũa có ruột thẳng và thức ăn được tiêu hóa theo đường thẳng từ lỗ miệng đến hậu môn làm cho tốc độ tiêu hóa của giun đũa hơn hẳn so với ruột phân nhánh và chưa có hậu môn ở giun dẹp. Vì thức ăn đi theo đường thẳng thì nhanh hơn đường vòng.

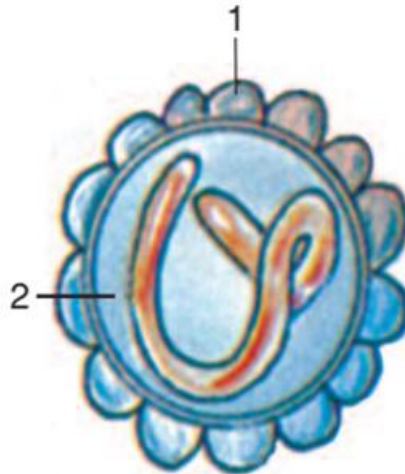
## IV. Sinh sản

## 1. Cơ quan sinh dục

- Giun cái mập hơn giun đực đảm bảo đẻ ra một số lượng lớn trứng.
- Giun đũa phân tính. Tuyến sinh dục đực và cái đều ở dạng ống: cái 2 ống, đực 1 ống và dài hơn chiều dài cơ thể.
- Giun đũa thụ tinh trong. Con cái đẻ số lượng trứng rất lớn, lẫn vào phân người (khoảng 200000 trứng một ngày)

## 2. Vòng đời giun đũa

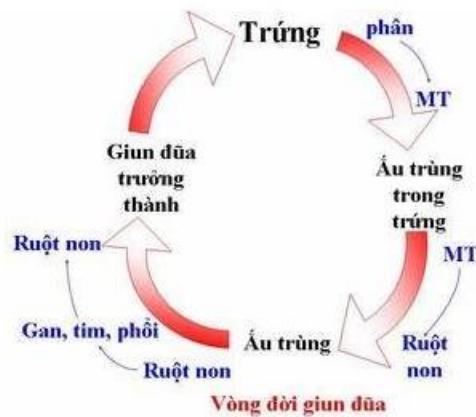
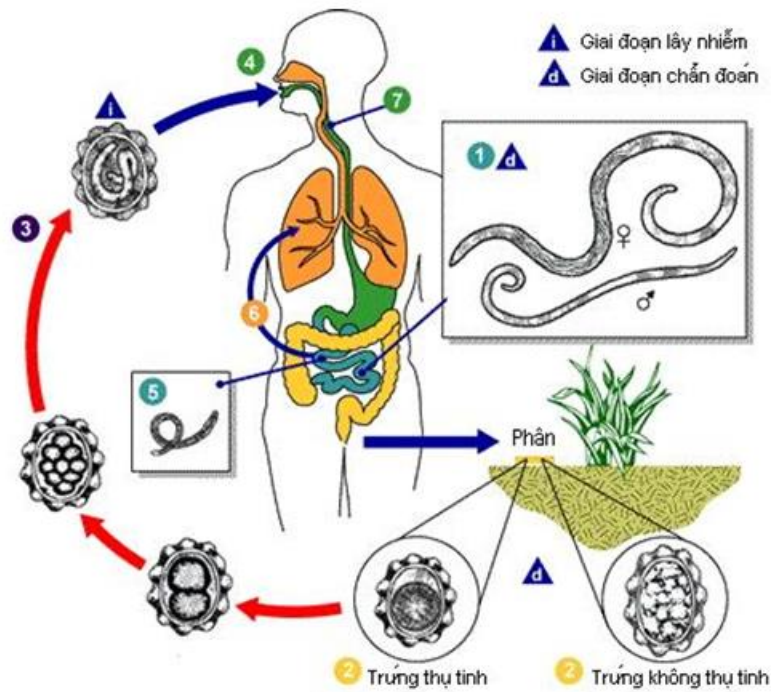
- Trứng giun theo phân ra ngoài, gặp ẩm và thoáng khí, phát triển thành dạng ấu trùng trong trứng.



Hình 13.3. Trứng giun

1. Vỏ trứng dày ;
2. Tế bào trứng mang ấu trùng.

- Người ăn phải trứng giun (qua rau sống, quả tươi...), đến ruột non ấu trùng chui ra, vào máu, đi qua gan, tim, phổi rồi về lại ruột non lần thứ 2 mới chính thức kí sinh ở đây và phát triển thành giun đũa trưởng thành.



### 3. Phòng chống giun đũa

- Giữ vệ sinh môi trường
- Ăn chín uống sôi
- Rửa kỹ thực phẩm bằng nước sạch
- Giữ vệ sinh, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh
- Tẩy giun định kì, tối thiểu 2 lần/năm